

Số: **325/2022/QĐST - HNGĐ**

*Chương Mỹ, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 272/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2022 về “*Ly hôn, nuôi con*” giữa:

**\* Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 24, tổ 3, tổ dân phố T, thị trấn X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú: Thôn 2, xã Q, thành phố H, tỉnh H.

**\* Bị đơn:** Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số nhà 24, tổ 3, tổ dân phố T, thị trấn X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **08 tháng 7 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Huy T.

## **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Huy T có 03 con chung là cháu Nguyễn Huy L, sinh ngày 02/10/2009; cháu Nguyễn Thị Yên N, sinh ngày 03/5/2011 và cháu Nguyễn Huy D, sinh ngày 20/9/2017.

Giao cháu Nguyễn Huy D, sinh ngày 20/9/2017 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Giao cháu Nguyễn Huy L và cháu Nguyễn Thị Yên N cho anh Nguyễn Huy T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu H và cháu Yên Nhi đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Huy T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Huy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Huy T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Chị Trần Thị T đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0075978 ngày 08/6/2022*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Chị Trần Thị T được hoàn trả **150.000** (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND TT X (số 119/2009);
- Lưu VP, HS;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoàng L**